

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2018

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ III VÀ LŨY KẾ 9 THÁNG ĐẦU NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2017-2018**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý III NĐTC 2017-2018 và lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2017-2018 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý III NĐTC 2017-2018

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý III NĐTC 2017-2018 (từ 01/4/2018 đến 30/6/2018)	Quý III NĐTC 2016-2017 (từ 01/4/2017 đến 30/6/2017)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	10.324.782.002.903	7.230.669.296.131	3.094.112.706.772	43%
2	Giá vốn hàng bán	9.293.672.747.527	6.138.818.044.732	3.154.854.702.795	51%
3	Lợi nhuận gộp	1.031.109.255.376	1.091.851.251.399	-60.741.996.023	-6%
4	Doanh thu tài chính	17.918.683.536	18.416.867.318	-498.183.782	-3%
5	Chi phí tài chính	217.196.658.112	141.336.290.056	75.860.368.056	54%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>189.916.529.097</i>	<i>136.037.062.435</i>	<i>53.879.466.662</i>	<i>40%</i>
6	Chi phí bán hàng	505.192.586.939	425.390.737.162	79.801.849.777	19%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	234.989.398.584	220.211.986.908	14.777.411.676	7%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	91.649.295.277	323.329.104.591	-231.679.809.314	-72%
9	Thu nhập khác	4.958.173.565	10.642.094.061	-5.683.920.496	-53%
10	Chi phí khác	422.935.311	1.019.865.515	-596.930.204	-59%
11	Lợi nhuận khác	4.535.238.254	9.622.228.546	-5.086.990.292	-53%
12	Lợi nhuận trước thuế	96.184.533.531	332.951.333.137	-236.766.799.606	-71%
13	Thuế TNDN hiện hành	13.335.276.596	61.373.966.768	-48.038.690.172	-78%
14	Thuế TNDN hoãn lại	0	0	0	0%
15	Lợi nhuận sau thuế	82.849.256.935	271.577.366.369	-188.728.109.434	-69%

Trong Quý III NĐTC 2017-2018, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 82,8 tỷ đồng, giảm 188,7 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2016-2017. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 3.094,1 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 3.154,8 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 60,7 tỷ đồng (từ 1.091,8 tỷ đồng xuống 1.031,1 tỷ đồng).
- Chi phí tài chính tăng 75,9 tỷ đồng (từ 141,3 tỷ đồng lên 217,2 tỷ đồng), trong đó chi phí lãi vay tăng 53,9 tỷ đồng (từ 136,0 tỷ đồng lên 189,9 tỷ đồng).
- Chi phí bán hàng tăng 79,8 tỷ đồng (từ 425,4 tỷ đồng lên 505,2 tỷ đồng).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 14,8 tỷ đồng (từ 220,2 tỷ đồng lên 235,0 tỷ đồng).

2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2017-2018

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2017-2018 (từ 01/10/2017 đến 30/6/2018)	Lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2016-2017 (từ 01/10/2016 đến 30/6/2017)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	25.875.503.570.921	19.210.197.866.912	6.665.305.704.009	35%
2	Giá vốn hàng bán	22.644.015.471.428	15.914.865.062.939	6.729.150.408.489	42%
3	Lợi nhuận gộp	3.231.488.099.493	3.295.332.803.973	-63.844.704.480	-2%
4	Doanh thu tài chính	45.539.835.522	49.768.996.440	-4.229.160.918	-8%
5	Chi phí tài chính	619.759.019.531	417.891.729.544	201.867.289.987	48%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>577.114.720.502</i>	<i>329.892.915.245</i>	<i>247.221.805.257</i>	<i>75%</i>
6	Chi phí bán hàng	1.361.868.982.888	1.067.954.037.843	293.914.945.045	28%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	684.648.594.701	543.530.404.110	141.118.190.591	26%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	610.751.337.895	1.315.725.628.916	-704.974.291.021	-54%
9	Thu nhập khác	30.771.649.124	72.663.829.890	-41.892.180.766	-58%
10	Chi phí khác	1.957.675.080	1.910.317.482	47.357.598	2%
11	Lợi nhuận khác	28.813.974.044	70.753.512.408	-41.939.538.364	-59%
12	Lợi nhuận trước thuế	639.565.311.939	1.386.479.141.324	-746.913.829.385	-54%
13	Thuế TNDN hiện hành	111.612.221.734	225.083.565.515	-113.471.343.781	-50%
14	Thuế TNDN hoãn lại	15.983.209.058	34.080.275.191	-18.097.066.133	-53%
15	Lợi nhuận sau thuế	511.969.881.147	1.127.315.300.618	-615.345.419.471	-55%

Trong 9 tháng đầu NĐTC 2017-2018, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 511,9 tỷ đồng, giảm 615,3 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2016-2017. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 6.665,3 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 6.729,1 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 63,8 tỷ đồng (từ 3.295,3 tỷ đồng xuống 3.231,5 tỷ đồng).
- Chi phí tài chính tăng 201,9 tỷ đồng (từ 417,9 tỷ đồng lên 619,8 tỷ đồng), trong đó chi phí lãi vay tăng 247,2 tỷ đồng (từ 329,9 tỷ đồng lên 577,1 tỷ đồng).
- Chi phí bán hàng tăng 293,9 tỷ đồng (từ 1.068,0 tỷ đồng lên 1.361,9 tỷ đồng).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 141,1 tỷ đồng (từ 543,5 tỷ đồng xuống 684,6 tỷ đồng).

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư